

Số: **37/2022/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 214/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thái Thị Thu H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Số 28A, ngõ 1/24 Đ, phường M, quận N, thành phố H.

Bị đơn: Anh Ngô Xuân T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 28A, ngõ 1/24 Đ, phường M, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5, Điểm a, b Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thái Thị Thu H và anh Ngô Xuân T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Thái Thị Thu H và anh Ngô Xuân T có một con chung là cháu Ngô Vĩnh T, sinh ngày 13/7/2018. Giao cháu Ngô Vĩnh T cho chị Thái Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ngô Xuân T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Vĩnh T, mức cấp dưỡng là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/ tháng kể từ tháng 02/2022 cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi.

Anh Ngô Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thái Thị Thu H và anh Ngô Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Thái Thị Thu H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N (*Biên lai số AA/2020/0033991 ngày 29/11/2021*), nay chuyển thành án phí. Chị H đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Số 31/2017 ngày 26/12/2017)
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Trung Lập

